TRƯỞNG LÀNG

Văn Miếu
QUỐC TỬ GIÁM

TRUNG TÂM HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA KHOA HỌC
VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM

PUBLISHER

NHÀ XUẤT BẢN
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Khi đề cập đến việc học trong các thế kỷ trước, người ta thường đề cập đến Quốc Tử Giám hay hệ thống các trường công do nhà nước quản lý. Đây được coi là hệ thống giáo dục chính thống của nhà nước quân chủ. Tuy nhiên, bên cạnh hệ thống trường công do nhà nước lập ra còn có các trường tư thục do dân lập ra.

Trường tư bao gồm loại trường thuần túy mang tính chất dân lập đảm nhiệm chức năng giáo dục ở cấp cơ sở, làm nhiệm vụ giáo dục cho mọi học trò thuộc dân thường trong xã hội, đồng thời cũng đóng vai trò quan trọng trong việc truyền bá về kiến thức văn hóa cho nhân dân địa phương. Đây là loại trường do xã, thôn tự đứng ra tổ chức, lấy người trong xã và thôn để đứng ra dạy học trò và dùng hoa lợi được thu hoạch từ những ruộng hương học của xã hay của thôn làng để phụ cấp cho thầy giáo.

Một loại trường học tư khác là của các thầy đồ, thầy khóa và của các ông cử ông tú ngồi nhà mở ra, gọi là trường tư thục.

Làng nào không có người có chữ nghĩa thì nhà giàu có trong làng mời một người ở xa để dạy cho con học, hoặc là các thầy đồ phương xa tìm chỗ dạy trẻ nương thân cũng gọi là trường tư thục.

Thầy học trường làng có cả người thi đỗ và người không may mắn không thi đỗ. Những người đã dự thi Hương nhưng không đỗ hoặc trúng cách nhất, nhị trường, lui về dạy học qua ngày, người ta quen gọi những người này là thầy khóa, thầy đồ. Tuy vậy, những học trò của những vị này có những người đỗ đạt ra làm quan và lúc nào cũng hết sức cung kính thầy cũ.

Những vị ra làm quan rồi xin cáo quan về trí sĩ và những người đỗ đạt nhưng không thích làm quan đều lấy nghề gõ đầu trẻ như một nghĩa vụ tinh thần nhằm truyền thụ tri thức cho con em, hoặc làm thú vui tinh thần, cũng như để nuôi sống bản thân và gia đình.

Học trò của trường làng là trẻ trong làng độ 7, 8 tuổi trở lên, cha mẹ đã cho đến trường học

Lễ khai tâm: Buổi học đầu tiên đánh dấu quãng đời mới của đứa trẻ rất được chú trọng, cho con đi học người ta kén ngày, sửa lễ, và tắm rửa, cạo đầu (để lại một chormh trên đỉnh, hoặc trái đào) sạch sẽ cho đứa bé, làm lễ cáo gia tiên cho đứa bé đi học. Sau khi người cha khấn lễ tại bàn thờ, đứa bé cũng phải lễ bốn lễ, ba vái. Ý nghĩa của lễ này là có ý để đứa bé xin tổ tiên phù hộ cho được thông minh sáng láng học hành tấn tới giỏi giang.

Sau khi lễ ở gần nhà rồi, người cha ăn mặc chỉnh tề dẫn đứa bé ăn mặc quần áo mới tới nhà ông đồ xin nhập môn, có người nhà đội mâm đồ lễ gồm trà rượu, cau trầu và cũng có khi con gà đĩa xôi tùy theo gia cảnh của học sinh.

Ông đồ không bao giờ từ chối học trò. Ông làm rễ thánh, đây tức là đưc thánh Khổng Tử, tại bàn thờ riêng ở nhà, rồi ong cáo gia tiên việc nhận thêm một học sinh mới. Sau đó đứa trẻ mới được học bài học đầu tiên. Có nhiều ông đồ cẩn thận, trong buổi khai tâm của đứa trẻ, các ông đã dẫn đứa trẻ ra văn chỉ, tức là miếu thờ đức Khổng Tử và trong làng làm lễ, rồi ông mới cho đứa trẻ nhập môn.

Trong không gian yên bình của một vùng làng quê thời bấy giờ, trường làng là những ngôi nhà lá ba gian, đơn sơ và hàng ngày luôn có tiếng thầy và trò đọc sách.

Khuôn viên ngôi trường với khoảng sân rộng, được rợp bóng mát bởi những hàng cây xanh, đây là nơi các trò vui đùa và thư giãn sau những giờ học tập chăm chỉ.

Vào mỗi buổi sớm mai, công việc đầu tiên của các trò khi đến trường là quét sân, làm vệ sinh lớp học hay mài mực cho thầy...

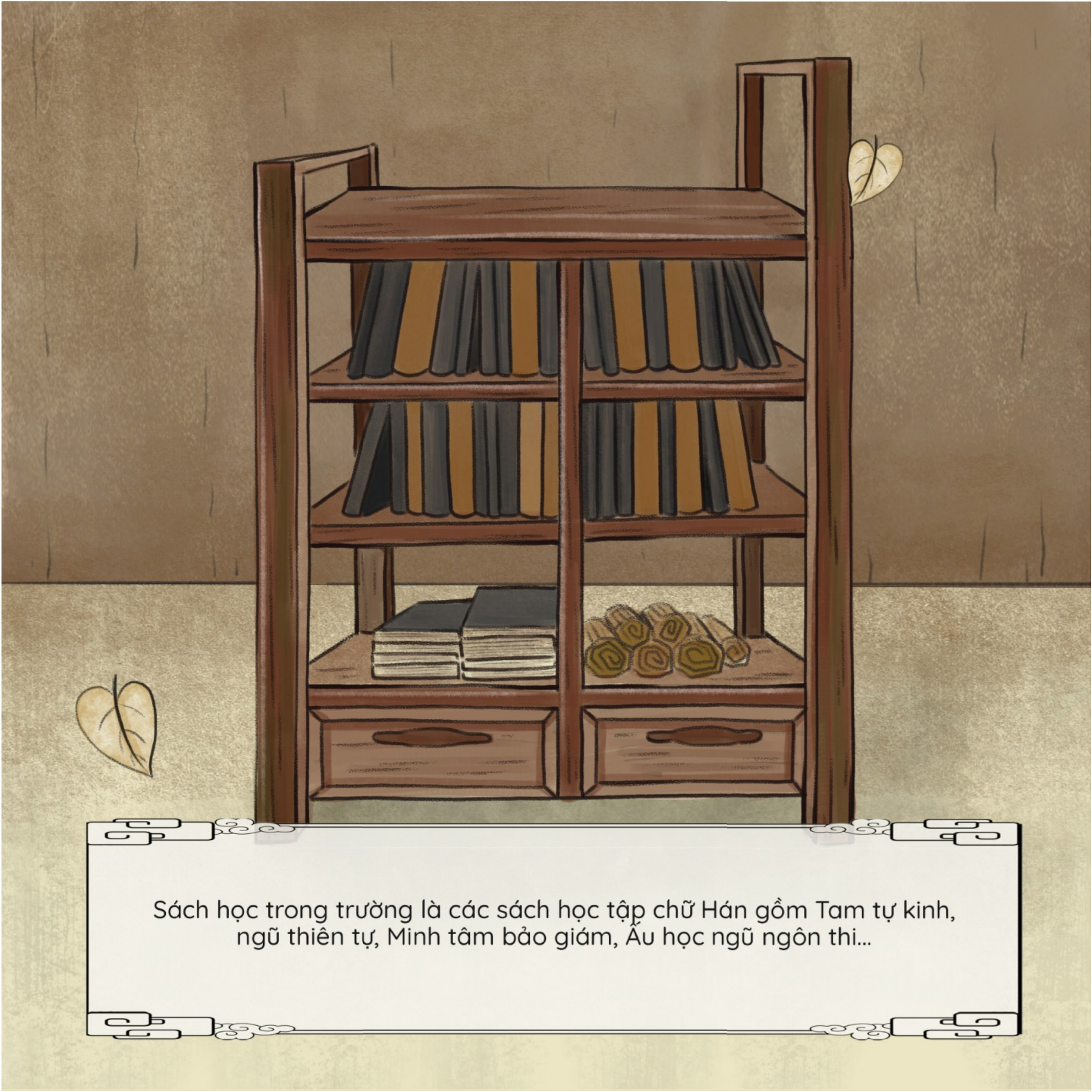

Sách học trong trường là các sách học tập chữ Hán gồm Tam tự kinh, ngũ thiên tự, Minh tâm bảo giám, Ấu học ngũ ngôn thi...

Ngoài sách học, trong lớp còn có giá sách, tráp gỗ, ống quyển, điếu bát, giá treo bút, gác bút, nghiên mực, giấy dó, bút lông, mực thỏi, chiếu, bảng gỗ có sẵn chữ Hán...

Không khí lớp học uy nghiêm với hình ảnh người thầy mang áo the, khăn xếp ngồi trên chiếu hoa, xung quanh là tráp, bút, nghiên, điếu...

Học trò ngồi đối diện với thầy trên những chiếc chiếu nhỏ hơn, trò bé ngồi hàng trước, trò lớn ngồi đàng sau.

Học trò mặc áo đơn ngồi xếp bằng, hoặc nửa nằm nửa ngồi để viết chữ.

Tuổi tác học trò trường làng rất chênh lệch, từ trò nhỏ cho tới những anh chàng có vợ, chuẩn bị thi Hương.

Một thầy có thể dạy cả hàng trăm học trò. Trong một lớp học đông học trò, thầy giảng xong nhóm này thì quay sang giảng cho nhóm kia.

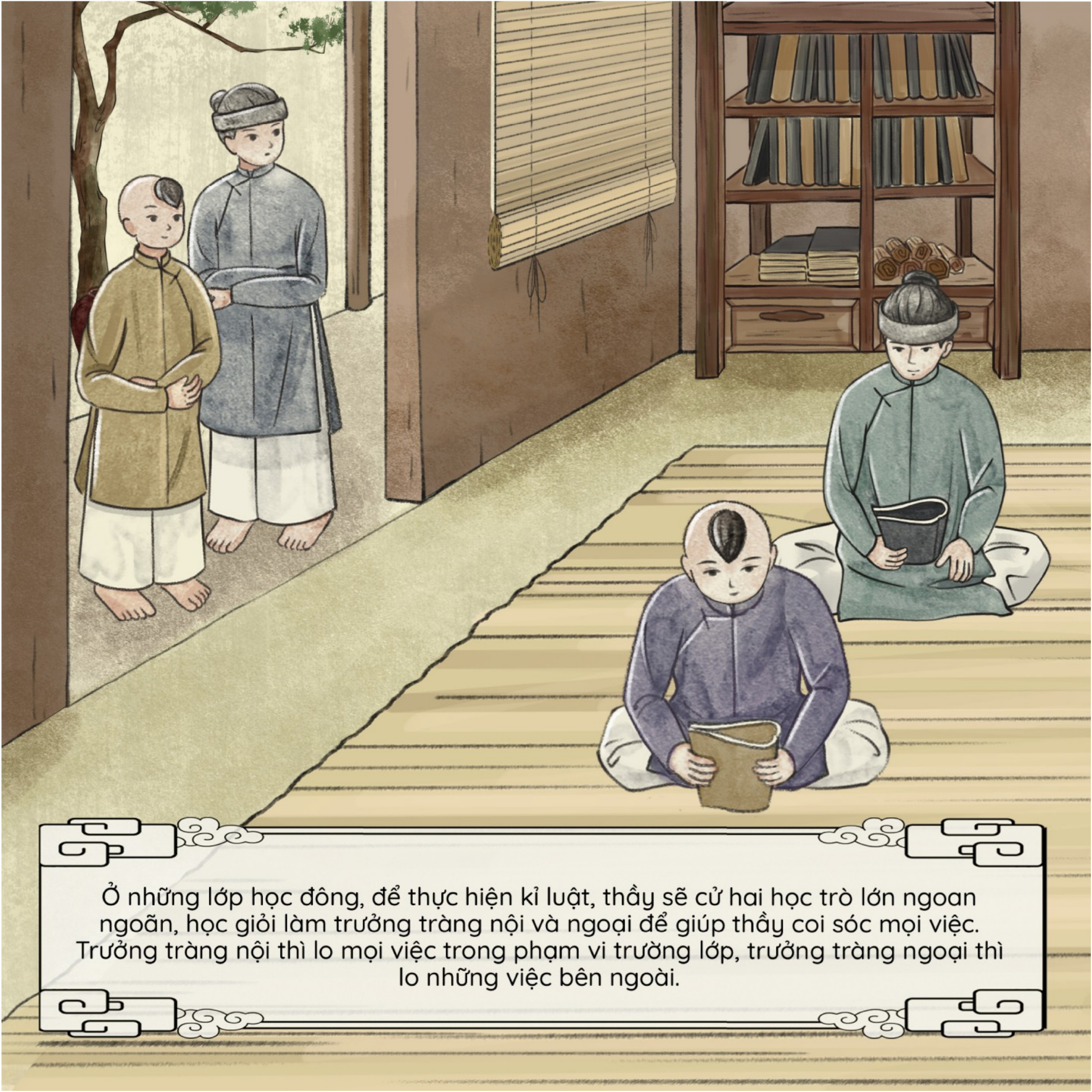

Ở những lớp học đông, để thực hiện kỉ luật, thầy sẽ cử hai học trò lớn ngoan ngoãn, học giỏi làm trưởng tràng nội và ngoại để giúp thầy coi sóc mọi việc. Trưởng tràng nội thì lo mọi việc trong phạm vi trường lớp, trưởng tràng ngoại thì lo những việc bên ngoài.

Học trò đến trường từ 6 giờ sáng để nộp bài tập cho thầy, sau đó về nhà ăn sáng, 9 giờ, trở lại trường, rồi ở lại học một mạch cho đến 3 giờ chiều. Học trò tuân thủ thời gian biểu này hằng ngày.

Lớp học sẽ diễn ra hằng ngày, các trò không có ngày nghỉ cuối tuần, nhưng hằng năm học trò được nghỉ ba kỳ dài để giúp cha mẹ trong công việc đồng áng, đó là vào tháng 5; tháng 10 âm lịch và hai tháng trước, sau Tết Nguyên Đán.

Cả thảy có 4 cấp học: Ấu học, Sơ học, Trung học và Cao học. Các trò đều sẽ được học tập với chương trình do thầy giáo chủ động bố trí, sắp xếp.

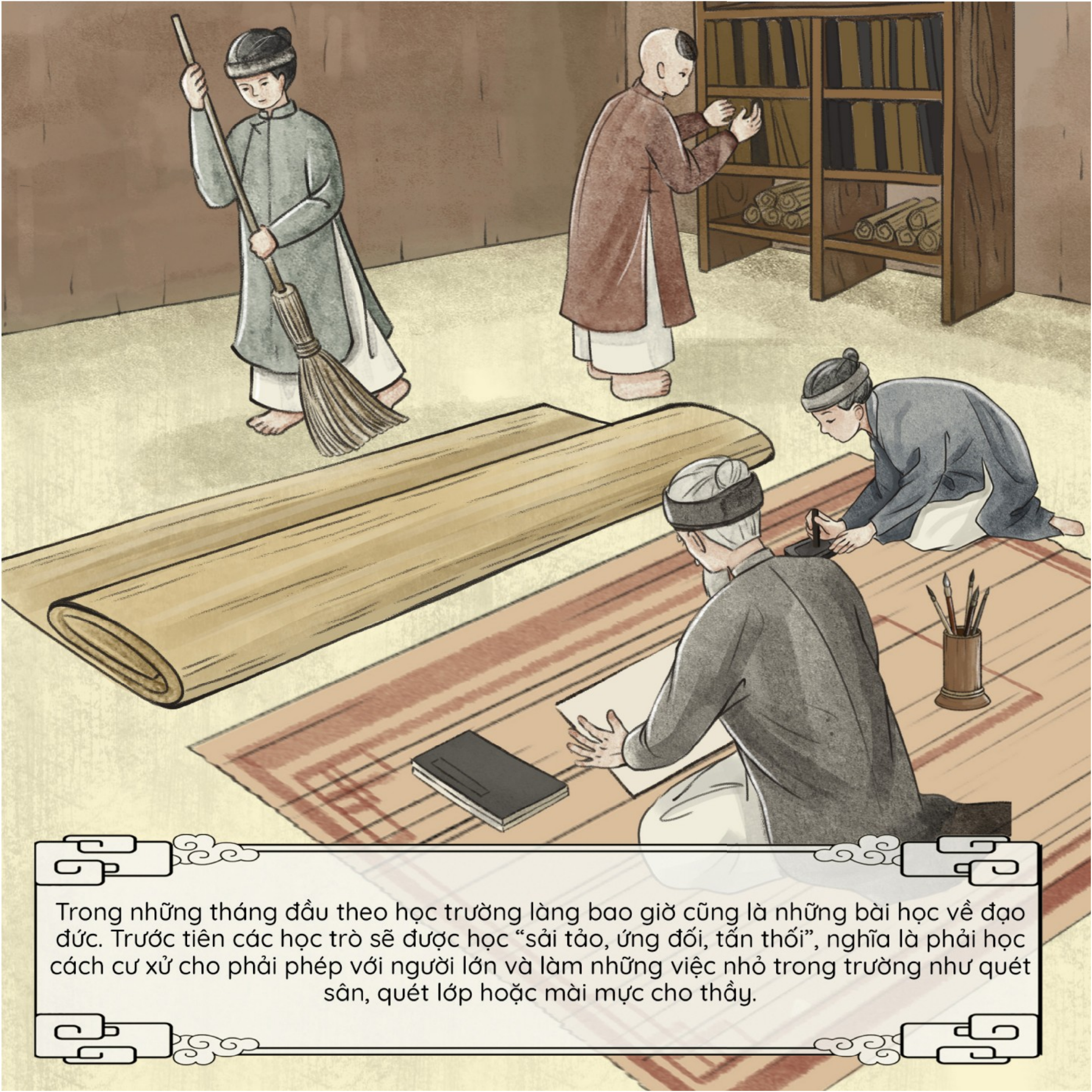

Trong những tháng đầu theo học trường làng bao giờ cũng là những bài học về đạo đức. Trước tiên các học trò sẽ được học "sải tảo, ứng đối, tấn thối", nghĩa là phải học cách cư xử cho phải phép với người lớn và làm những việc nhỏ trong trường như quét sân, quét lớp hoặc mài mực cho thầy.

Sau các bài học đạo đức, thầy bắt đầu dạy cách đọc và viết chữ Hán. Học trò sẽ được tập viết bằng thanh tre nhỏ chấm nước lã viết lên miếng gỗ bằng bảng con, hoặc viết lên khay cát hay viết lên lá chuối. Bao giờ viết thuận và quen tay mới được tập viết lên vở.

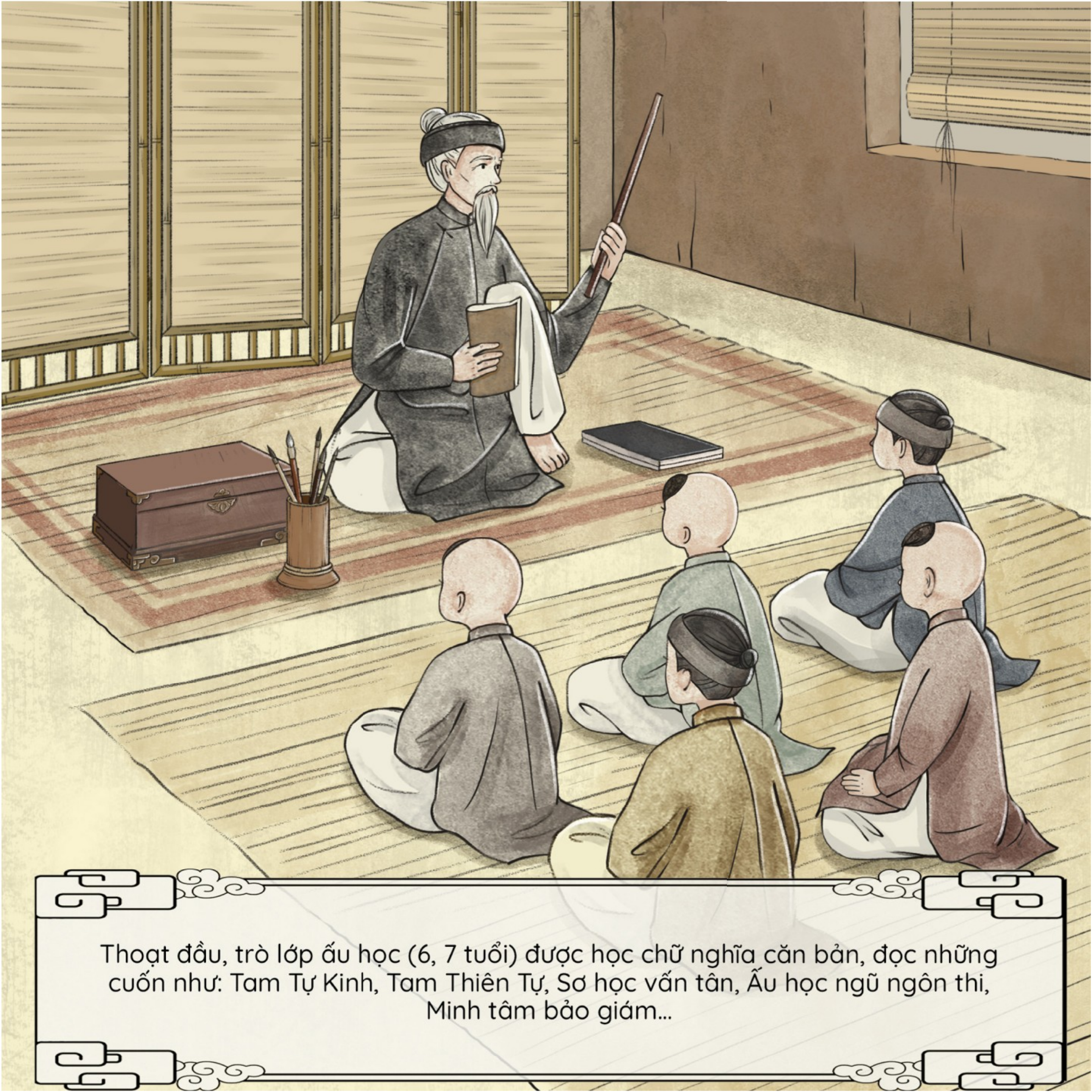

Thoạt đầu, trò lớp ấu học (6, 7 tuổi) được học chữ nghĩa căn bản, đọc những cuốn như: Tam Tự Kinh, Tam Thiên Tự, Sơ học vấn tân, Ấu học ngũ ngôn thi, Minh tâm bảo giám...

Trò lớn hơn thì học thêm văn sách, triết lý và luận lý Nho học như Tứ Thư, Ngũ Kinh, lớn hơn nữa thì tập học làm thơ, phú, giảng giải kinh, sách, điển, sớ.

Tiền học: Học trò ngày xưa không phải đóng học phí hằng tháng, hằng quý, hằng năm. Mỗi năm học trò chỉ phải đóng góp một món tiền tùy theo khả năng tài chính của gia đình để tiễn đưa thầy hay kỳ nghỉ hay dịp Tết. Học trò khi đã thành tài ra làm quan, thỉnh thoảng ghé thăm thầy, tặng đồ vật để tỏ lòng biết ơn thầy. Thầy cho đó là một điều hãnh diện vì đã đào tạo nên bậc khoa bảng, công thần và danh sĩ cho Nhà nước.

Ứng xử của trò với thây: Học trò khi mới vào học gọi là nhập môn phải kiếm buồng cau lạy yết thầy hai lạy. Lúc học khi đến Tết Nguyên Đán, Tết thanh minh, Tết đoan dương, Tết trung thu, mùa nào thức ấy, hoặc cặp gà, thúng gạo, hoặc đường mứt, bánh trái, hoặc dăm ba quan tiền, tùy điều kiện mà đem đến lễ thầy. Khi nhà thầy có việc, hoặc việc hiếu, hoặc việc hỉ, hoặc khi có kỵ, học trò cũng kiếm lễ vật đến lễ, hoặc giúp công việc cho nhà thầy.

Tát cả học trò hội lại gọi là hội đồng môn. Hội đồng môn do thầy lập ra, hoặc của học trò họp lại mà đặt ra. Trưởng trường là người đứng đầu coi sóc việc môn sinh, giám tràng giúp đỡ cho mọi việc với Trưởng làng.

Ứng xử của trò với thầy: Khi cha mẹ thầy mất, đồng môn cũng giúp thầy ít tiền và phải sửa lễ phúng viếng. Đến khi thầy hoặc vợ thầy mất, lúc đưa ma, hết thảy môn sinh phải khăn trắng áo trắng đưa đến huyệt, lạy ta bốn lạy mới trở về. Về đến nhà, hội họp với nhau, tế thầy 1 tuần.

Môn sinh cũng phải để tang thầy học 3 năm song không phải phục tang chế, gọi là tâm tang, nghĩa là để tang trong bụng thôi.

Từ sau khi thầy và vợ thầy mất, mỗi năm đến ngày giỗ, đồng môn phải đem đến lễ giỗ. Nhà thầy không có người kế tự thì đồng môn họp ở nhà Trưởng làng và làm lễ giỗ thầy và vợ Thầy, giữ giỗ cho đến hết đời thì thôi. Có nơi môn sinh đóng tiền làm nhà thờ thầy và tậu đất ruộng để làm ruộng ky, cứ năm năm lấy hoa lợi để xung vào việc cúng giỗ cho khỏi phải đóng tiền. Nơi ấy thì học trò thường đời đời nối dõi giữ giỗ thầy và vợ thầy.

Trường làng với chương trình học còn đơn giản, nhưng là cái nôi nuôi dưỡng nhiều bậc hiền tài. Quan đó, tinh thần “tôn sư trọng đạo’; được tiếp nối trở thành truyền thống tốt đẹp, hình thành nên nền tảng đọa đức của dân tộc ta qua bao thế hệ.

TRƯỜNG LÀNG

Chịu trách nhiệm xuất bản, nội dung
Giám đốc - Tổng Biên tập: Trần Chí Đạt

Biên tập sách điện tử: Nguyễn Tiến Phát - Bùi Hữu Lộ

Trình bày sách: Công ty cổ phần Vietsoftpro

Trình bày bìa: Công ty cổ phần Vietsoftpro

Đối tác liên kết:
Trung tâm hoạt động Văn hoá Khoa học Văn Miếu - Quốc Tử Giám
58 - Quốc Tử Giám - Đống Đa - Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 916-2024/CXBIPH/5-29/TTTT
Số quyết định xuất bản: 24/QĐ-NXB TTTT ngày 10/4/2024
Nộp lưu chiểu Quý II năm 2024
Mã ISBN: 978-604-80-9317-4 **Sách không bán**